TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀLẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG **Số: 25/2024/QĐST- DS**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đà Lạt, ngày 02 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 19 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 78/2024/TB-TLVA ngày 20 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Hạ V. L,** sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Số 59 đường C, phường M, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **Nguyễn T. Ng. Tr**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Số 365 đường Q, phường K, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên hệ: Số 381 đường Q, phường K, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn T. Ng. Tr có nghĩa vụ trả cho ông Hạ V. L số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) theo giấy mượn nợ lập ngày 30/5/2020.

2.2. Về án phí: Ông Hạ V. L tự nguyện chịu 1.250.000đ (*Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm; ông L là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án dân sự có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp. Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đặng Thị Thới